

# QUỸ ĐẦU TƯ NHỮNG MẶT TÍCH CỰC

Quỹ đầu tư là một định chế tài chính trung gian phi ngân hàng thu hút tiền nhàn rỗi từ các nguồn khác nhau để đầu tư đa dạng theo một danh mục vào các cổ phiếu, trái phiếu, tiền tệ, hay các loại tài sản khác nhằm tăng tính chuyên nghiệp của hoạt động đầu tư. Tất cả các khoản đầu tư này đều được quản lý chuyên nghiệp, chặt chẽ bởi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát và cơ quan thẩm quyền khác.

Hiện nay, trên thế giới có rất nhiều loại hình quỹ đầu tư quỹ đầu tư được thành lập dưới nhiều hình thức, theo các tiêu chí phân loại khác nhau. Việc phân loại quỹ đầu tư trên thế giới chủ yếu dựa vào 4 tiêu chí chính sau:

- Chủ thể đầu tư,
- Đối tượng đầu tư,
- Cơ cấu huy động vốn và
- Cơ chế quản lý

Thời gian qua, Thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã có những phát triển chưa từng có trong năm 2006 cả về số lượng các công ty niêm yết và chỉ số chứng khoán. Thị trường vẫn tiếp tục diễn biến sôi động vào những tháng đầu năm 2007. Yếu tố dẫn đến sự phát triển của TTCK Việt Nam là do tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam vẫn tiếp tục được đánh giá khả quan và việc Việt Nam trở thành thành viên WTO đã thu hút vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài tăng mạnh từ tháng 11/2006 và tiếp tục tăng trong thời gian tới. Hơn nữa, các nhà đầu tư trong nước kể cả các Ngân hàng trong nước và các công ty tài chính phi

niêm yết đã góp phần gây bùng nổ TTCK, cầu chứng khoán bị định giá quá cao trong bối cảnh cung chứng khoán bị hạn chế.

Với sự tăng trưởng của thị trường, dù chỉ tập trung vào một lĩnh vực nào đó thì nhà đầu tư đặc biệt là các nhà đầu tư nhỏ lẻ cũng không làm sao nắm bắt hết các chiều hướng chuyển biến của thị trường. Mặt khác, đa số các nhà đầu tư lại là những người không chuyên nghiệp, thiếu các kiến thức tài chính – chứng khoán, khả năng nắm bắt và phân tích các thông tin hạn chế, không am hiểu TTCK, vốn đầu tư ít nếu trực tiếp tham gia TTCK có thể gặp rủi ro rất lớn. Dù vậy, rất nhiều người vẫn tiếp tục đổ tiền thậm chí thế chấp nhà cửa vay vốn để kinh doanh chứng khoán.

Muốn thành công trên TTCK các nhà đầu tư phải tìm đến các quỹ đầu tư chứng khoán để nhờ đầu tư hộ. Đây được xem như một trong những phương thức nhằm đảm bảo nguồn vốn và sinh lời, tối đa hoá lợi nhuận và tối thiểu hoá chi phí. Ở nước ngoài, việc tham gia vào quỹ đầu tư là rất phổ biến, hầu hết những nhà đầu tư cá nhân ủy thác vốn ở các quỹ chứ không trực tiếp tham gia thị trường như Việt Nam.

Chính sự sôi động của thị trường đang ngày càng thu hút nhiều nhà đầu tư mới tham gia, khối lượng nhà đầu tư cá nhân chiếm 80% – 90% tài khoản giao dịch trên thị trường. Trong thời gian tới, với phương thức đầu tư theo hiệu ứng như hiện nay của giới đầu tư nhỏ lẻ sẽ khó đem lại hiệu quả và phải đối mặt với rủi ro rất lớn.

Hiện nay, theo thống kê tổng số vốn các quỹ đầu tư đầu tư vào Việt Nam thông qua TTCK khoảng trên 2 tỷ USD. Hầu hết các quỹ đầu tư tại Việt Nam đều tập trung vào các Doanh nghiệp cổ phần hoá, cổ phiếu, trái phiếu, các dự án bất động sản, thực phẩm và công nghệ thông tin. Các Quỹ đầu tư chứng khoán với những chiến lược đầu tư hợp lý đã góp phần mang lại hiệu quả cao cho các nhà đầu tư. Vai trò của các quỹ đầu tư đã và đang dần được khẳng định tại Việt Nam, đặc biệt là trong nửa cuối năm 2006 vừa qua, cụ thể như sau:

- Thành công và số vốn ngày càng phình to của một số quỹ đầu tư chứng khoán lớn tại Việt Nam được xem như một chất xúc tác lớn cho làn sóng đầu tư của tài chính nước ngoài vào Việt Nam

Mức tăng trưởng lợi nhuận bình quân của các quỹ đầu tư nước ngoài ở Việt Nam từ 25 – 30% và được dự báo sẽ còn cao hơn trong thời gian tới.

# CHỨNG KHOÁN - HẠN CHẾ VÀ TRIỂN VỌNG

TRẦN MINH – NGUYỄN ÁI PHƯỢNG

CN Ngân hàng ĐT&PT Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Từ tháng 01/2006 đến tháng 09/2006 mức tăng trưởng của quỹ VEIL là 65% đến tháng 11/2006 là 80%, quỹ Vietnam Growth Fund là 36,5%, quỹ Vietnam Dragon Fund là 15%, Vietnam Opportunity Fund đến tháng 11/2006 đạt mức tăng trưởng 50%, quỹ Phan – Xi – Phăng tăng 41,8%.

Lợi nhuận của Vina Capital đạt 34% trên vốn, đã cho ra đời quỹ đầu tư thứ 3 và hiện đang quản lý số vốn hơn 500 triệu USD trong năm 2006. Chỉ riêng quỹ VOF với số vốn 245 triệu USD chuyên rót vốn cho lĩnh vực bất động sản, Công ty niêm yết, tư nhân, cổ phần hoá doanh nghiệp, lợi nhuận từ lúc khởi đầu cho đến nay tăng 110% trên giá trị tài sản ròng (NAV/Share). Giá cổ phiếu cũng tăng 132% và đang được niêm yết trên TTCK Luân Đôn.

● Đa dạng hoá danh mục đầu tư để phân tán rủi ro

Việc chọn lựa danh mục đầu tư là rất quan trọng theo tham khảo cơ cấu danh mục đầu tư của một số quỹ đầu tư chứng khoán chẳng hạn như quỹ VF1 năm 2006 lĩnh

vực tài chính – ngân hàng chiếm 29%, dầu khí chiếm 12%, hàng tiêu dùng chiếm 16%, lĩnh vực cơ sở hạ tầng chiếm 11%, thực phẩm và nước giải khát chiếm 9%, còn lại là các lĩnh vực khác. Trong khi đó, cơ cấu danh mục của quỹ đầu tư chứng khoán VEIL lĩnh vực tài chính – ngân hàng chiếm 21%, thực phẩm – nước giải khát chiếm 15%, tiền gửi chiếm 11%, trái phiếu Chính phủ chiếm 15%, còn lại là các lĩnh vực khác.

● Trong thời gian qua, các tổ chức quỹ đầu tư chứng khoán trong nước đã tạo ra được một vị thế đối trọng tương đối cân bằng với các quỹ đầu tư chứng khoán nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam.

Lượng vốn và tài sản mà các quỹ đầu tư trong nước cung ứng ra thị trường là 45.607,5 tỷ đồng ước tính đạt 2,85 tỷ USD so với 2,34 tỷ USD giá trị của các quỹ đầu tư chứng khoán nước ngoài đổ vào TTCK Việt Nam. Điều này cho thấy các diễn biến trên TTCK Việt Nam trong thời gian vừa qua đã có sự tham gia khá tương

đồng giữa quỹ đầu tư chứng khoán trong nước và nước ngoài.

● Các quỹ đầu tư chứng khoán trong nước đang hoạt động rất hiệu quả, điều đó được thể hiện qua sự gia tăng giá trị rất lớn

Theo báo cáo tình hình hoạt động của 8 quỹ đầu tư chứng khoán trong nước cho thấy, từ quy mô vốn là 2.383,45 tỷ đồng cho tới cuối tháng 12/2006 tổng giá trị tài sản ròng của các quỹ đã đạt 4.802,8 tỷ đồng tăng 172,5% và đạt tốc độ tăng trưởng trung bình là 75,5%/năm/quỹ.

Hiệu quả hoạt động của các quỹ đầu tư chứng khoán trong thời gian vừa qua cho thấy đây sẽ là loại hình đầu tư đầy tiềm năng. Góp phần quan trọng trong việc thu hút nguồn vốn đầu tư gián tiếp trong và ngoài nước, đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế nói chung và TTCK nói riêng....

(Xem tiếp kỳ sau)